

Bản án số: 90/2022/HS-ST
Ngày: 26-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hiên

2. Bà Nguyễn Thị Phi Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Yến-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Kim Ngọc-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Lý H (tên gọi khác: Không)-sinh ngày 29-8-2002 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Phan Đức T và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con.

- Ngày 03-3-2021, bị Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự), tại Bản án số 04/2021/HS-ST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Bộ Công an. Ngày 12-01-2022, chấp hành xong hình phạt tù (bị cáo được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự).

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo Phan Lý H bị tạm giữ từ ngày 26-4-2022 đến ngày 29-4-2022, sau đó bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Anh Huỳnh Tấn Quốc Đ, sinh năm 2001; địa chỉ: Công ty Đ, Làng N 2, xã I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được

tóm tắt như sau:

Phan Lý H là người đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong hình phạt tù vào ngày 12-01-2022. Hùng làm thuê tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đ ở làng N 2, xã I, thành phố P, tỉnh Gia Lai và ở lại văn phòng Công ty; cùng ở với Hùng có anh Huỳnh Tấn Quốc Đ. Do ở cùng với anh Đ nên H biết anh Đ có tiền và được cất trong ba-lô để trong phòng ngủ. Sáng sớm ngày 25-4-2022, H nảy sinh ý định lấy trộm tiền của Đ để tiêu xài. Khoảng 07 giờ cùng ngày, khi chuẩn bị đi làm cùng với anh Đ và lợi dụng lúc anh Đ đã đi ra phía trước văn phòng Công ty, H lên vào phòng ngủ của anh Đ, mở ba-lô lấy trộm của anh Đ số tiền 8.900.000 đồng cất giấu vào người. Đến khoảng 13 giờ ngày 25-4-2022, sau khi đi làm về thì anh Đ phát hiện bị mất tiền, nên đến Công an xã I, thành phố P trình báo.

Đối với H, sau khi chiếm đoạt tiền của anh Đ, thì đã tiêu xài hết 2.500.000 đồng, còn lại 6.400.000 đồng tiếp tục cất giấu trong người. Ngày 26-4-2022, Công an xã I nghi ngờ H là người đã chiếm đoạt tiền của anh Đ nên đưa H về trụ sở làm việc. Tại Công an xã I, biết không thể che giấu hành vi của bản thân nên H đầu thú, khai nhận về hành vi lén lút chiếm đoạt tiền của anh Đ vào ngày 25-4-2022 và giao nộp số tiền còn lại là 6.400.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã xử lý trả lại số tiền 6.400.000 đồng do H giao nộp cho anh Huỳnh Tấn Quốc Đ.

Về dân sự: Bị cáo Phan Lý H đã bồi thường cho anh Huỳnh Tấn Quốc Đ số tiền 3.000.000 đồng, anh Đ không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 23-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan Lý H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Lý H với mức án tù 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

-Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 07 giờ ngày 25-4-2022, tại phòng ngủ của anh Huỳnh Tấn Quốc Đ ở Văn phòng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đ (Làng N 2, xã I, thành phố P, tỉnh Gia Lai), bị cáo Phan Lý H đã lén lút chiếm đoạt của anh Đ số tiền 8.900.000 đồng và đã sử dụng tiêu xài hết 2.500.000 đồng. Đến ngày 26-4-2022, biết không thể che giấu hành vi của bản thân, nên bị cáo H đã ra đầu thú, khai nhận về hành vi chiếm đoạt tiền của anh Đ và giao nộp số tiền còn lại là 6.400.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt của người khác số tiền 8.900.000 đồng do bị cáo Phan Lý H đã thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 03-3-2021, bị Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự), tại Bản án số 04/2021/HS-ST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Bộ Công an. Ngày 12-01-2022, chấp hành xong hình phạt tù (bị cáo được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự).

Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm của pháp luật hình sự tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Lý H đã “*Thành khẩn khai báo*”, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an “*Đầu thú*” và đã “*Bồi thường thiệt hại*” và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm trở về hòa nhập với cộng đồng và rèn luyện thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với mức từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại

phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Bị cáo Phan Lý H đã bồi thường cho anh Huỳnh Tấn Quốc Đ số tiền 3.000.000 đồng, anh Đ không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Lý H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Lý H 09 (Chín) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 26-4-2022 đến ngày 29-4-2022), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Cơ sở giam giữ thi hành án.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Phan Lý H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện VKSND TP. P;
- Công an TP. P;
- Chi cục THADS TP. P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Nhà tạm giữ Công an TP. P;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Rmah HThuyên